

Số: /QĐ-BCĐ

Tam Điệp, ngày tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Tam Điệp, giai đoạn 2021 - 2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Tam Điệp giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Tam Điệp giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các thành viên Ban Chỉ đạo; Chủ tịch UBND các phường, xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thành viên BCĐ;
- Lưu: VT, LĐT BXH.

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Vũ Đình Chiến**

UBND THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT
HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Điệp, ngày tháng 9 năm 2021

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Tam Điệp giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày tháng 9 năm 2021 của
 Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, quyền hạn, nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Tam Điệp (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), Trưởng Ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo; mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo thực hiện nguyên tắc chỉ đạo tập trung, dân chủ, thống nhất; phát huy trí tuệ tập thể, đề cao quyền hạn và trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban chỉ đạo; tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế này. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về nhiệm vụ được phân công.

2. Thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình và sự phân công của Trưởng ban; được sử dụng cán bộ, bộ máy của đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng và hiệu quả.

4. Bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, trong đôi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Tam Điệp giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành trực tiếp, toàn diện các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố.

2. Triệu tập, chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp thường kỳ, bất thường và mở rộng.

3. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo. Ủy quyền cho Phó trưởng Ban Chỉ đạo hoặc một thành viên khác của Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc của Trưởng Ban Chỉ đạo khi cần thiết. Chỉ đạo việc phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo; giữa Ban Chỉ đạo với các phòng, ban, ngành và địa phương để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đã giao cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

4. Chỉ đạo việc xây dựng, ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

5. Quyết định và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, hội nghị triển khai công tác của Ban Chỉ đạo, ký các văn bản của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban ủy quyền.

2. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch đã được Ban Chỉ đạo thông qua. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo về kết quả triển khai kế hoạch; chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo đã được ban hành, theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Chỉ đạo xây dựng, ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Chỉ đạo chuẩn bị báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác, nội dung trong các phiên họp, làm việc của Ban Chỉ đạo, các báo cáo đề xuất trình Trưởng Ban Chỉ đạo và Chủ tịch UBND thành phố về các vấn đề liên quan đến hoạt động

rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố.

5. Đề xuất, chỉ đạo việc kiểm tra việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ có mức sống trung bình. Theo dõi, kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo rà soát về sự phối hợp giữa các ngành, đơn vị và địa phương trong việc tổ chức quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo

Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và cùng Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết các vấn đề có liên quan đối với công tác rà soát thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo, cụ thể:

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố có trách nhiệm thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

2. Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định chấm điểm 02 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ Y tế là “Dinh dưỡng” và “Bảo hiểm y tế”.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định chấm điểm 02 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ Giáo dục là “Trình độ giáo dục của người lớn” và “Tình trạng đi học của trẻ em”.

4. Phòng Quản lý đô thị chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định chấm điểm 02 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ Nhà ở là “Chất lượng nhà ở” và “Diện tích nhà ở bình quân đầu người”.

5. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định chấm điểm 02 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ Nước sinh hoạt và vệ sinh là “Nguồn nước sinh hoạt” và “Nhà tiêu hợp vệ sinh”.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định chấm điểm 02 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ Thông tin là “Sử dụng dịch vụ viễn thông” và “Phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin”.

Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và người dân về tầm quan trọng và ý nghĩa, mục đích của rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và

xác định hộ có mức sống trung bình hằng năm giai đoạn 2022 - 2025; đăng tải các văn bản chính sách, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên Cổng thông tin điện tử của thành phố.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu bố trí kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình; phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí phục vụ cho rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm bảo đảm đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

8. Chi cục Thống kê khu vực Yên Mô - Tam Điệp chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các phường, xã về số hộ dân cư, số nhân khẩu trên địa bàn.

9. Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội Tam Điệp phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cơ sở, địa phương xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn thành phố;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn quy trình và bộ công cụ rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình; thống nhất, in mẫu phiếu rà soát và phôi giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Theo dõi, thu thập, tổng hợp, xử lý thông tin, dự thảo báo cáo sơ bộ và chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình hằng năm trên địa bàn thành phố;

- Cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo; đề xuất nội dung, chuẩn bị tài liệu, điều kiện cần thiết phục vụ các phiên họp của Ban Chỉ đạo;

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố;

- Tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình hằng năm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể, thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được phân công.

2. Ban Chỉ đạo họp trước và sau khi triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm, trường hợp cần thiết có thể họp đột xuất, hoặc họp mở rộng, thành phần do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định. Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì hoặc uỷ quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban Chỉ đạo. Thường trực Ban chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị nội dung, số liệu báo cáo thuộc lĩnh vực ngành theo dõi, quản lý, đảm bảo các cuộc họp của Ban Chỉ đạo thiết thực và hiệu quả. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Trường hợp không thể tổ chức các phiên họp định kỳ, đột xuất; cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo dự thảo các văn bản chỉ đạo hoặc tổng hợp kết quả thực hiện, xin ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Khi có thay đổi về nhân sự, cơ quan thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo (qua cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội). Theo đề nghị của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo quyết định bổ sung hoặc thay thế thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc ngành mình trong công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thành phố (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) báo cáo kết quả sơ bộ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15/11 hằng năm, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả chính thức về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20/12 hằng năm.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về cơ quan thường trực (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.